



VNPT

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Hướng dẫn thu thập thông tin theo mẫu phiếu khảo sát và tổng hợp kết quả khảo sát

07/2022



NỘI DUNG

- 1 Mục tiêu khảo sát
- 2 Hướng dẫn thu thập thông tin phiếu khảo sát
- 3 Hướng dẫn tổng hợp kết quả khảo sát
- 4 Trao đổi, thảo luận

1 MỤC TIÊU KHẢO SÁT

- ❖ Thu thập được đầy đủ nhất các thông tin BNĐP đang quản lý, phục vụ công tác thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu quản lý CCBCCVVC từ BNĐP lên CSDL QGvCBCCVVC cũng như xây dựng các chức năng trong hệ thống “Xây dựng CSDL QGvCBCCVVC trong các CQNN”:
 - ❖ Mô hình, Tổ chức, bộ máy và biên chế
 - ❖ Các thông tin trong công tác quản lý hồ sơ CBCCVVC
 - ❖ Hiện trạng và mong muốn quản lý hồ sơ CBCCVVC tại BNĐP
- ❖ Thu thập được đầy đủ nhất các thông tin liên quan đến hiện trạng phần mềm quản lý hồ sơ CBCCVVC BNĐP đang sử dụng, phục vụ công tác lựa chọn các đơn vị triển khai cũng như các chiến lược tiếp cận triển khai sản phẩm quản lý cán bộ công chức viên chức VNPT CCVC 3.0 cho BNĐP

- 1) Mô hình tổ chức, bộ máy và biên chế
- 2) Danh sách các trường thông tin liên quan đến công tác quản lý hồ sơ CBCCVC tại đơn vị
- 3) Hiện trạng và mong muốn trong công tác Quản lý lưu trữ hồ sơ tài liệu cán bộ, công chức, viên chức việc và khai thác, chia sẻ dữ liệu hồ sơ CBCCVC tại đơn vị
- 4) Hiện trạng và mong muốn trong công tác báo cáo thống kê tại đơn vị
- 5) Hiện trạng hệ thống phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị (nếu có)

HƯỚNG DẪN THU THẬP THÔNG TIN PHIẾU KHẢO SÁT

Kết quả mong muốn đạt được

-  Bộ Nội vụ
- ✓ Văn phòng Bộ
 - ... Phòng 1
 - ... Phòng 2
 - ... Phòng 3
 - > Thanh tra Bộ
 - > Vụ Tổ chức cán bộ
 - > Vụ Hợp tác quốc tế
 - > Vụ Pháp chế
 - > Vụ Kế hoạch - Tài chính
 - > Vụ Tổng hợp
 - > Vụ Tổ chức - Biên chế
 - > Vụ Chính quyền địa phương
 - > Vụ Công chức - Viên chức
 - > Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
 - > Vụ Tiền lương

Mã đơn vị (*)	Tên đơn vị (*)	Phân cấp đơn vị (*)	Mã đơn vị cấp cha (*)	Cấp
000.00.00.H02	UBND tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh		1
000.00.19.H02	Ban An toàn giao thông - Tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.00.H02	2
000.00.21.H02	Ban Dân tộc - Tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.00.H02	2
000.00.20.H02	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.00.H02	2
000.01.20.H02	Công ty phát triển hạ tầng KCN tỉnh Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.20.H02	3
000.00.23.H02	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông - Tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.00.H02	2
000.00.24.H02	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh - Tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.00.H02	2
000.00.22.H02	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh - Tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.00.H02	2
000.00.25.H02	Đài Phát thanh và Truyền hình - Tỉnh Bắc Giang	Cấp Tỉnh	000.00.00.H02	2

... | UBND tỉnh Tuyên Quang | UBND tỉnh Quảng Ninh | **UBND tỉnh Bắc Giang** | UBND tỉnh Gia Lai | UBND tỉnh

HƯỚNG DẪN THU THẬP THÔNG TIN PHIẾU KHẢO SÁT

Hướng dẫn ghi thông tin

STT	Trường thông tin	Ghi chú
1.	Mã cơ quan, đơn vị/ Số hiệu cơ quan, đơn vị	Ghi theo quy định tại Theo thông tư 10/2016/TT-BTTTT, chẳng hạn: 000.00.00.G09: Mã định danh của Bộ Nội Vụ
2.	Tên cơ quan, đơn vị	
3.	Tên viết tắt	
4.	Cấp cơ quan, đơn vị	
5.	Mã đơn vị chủ quản	Ghi mã đơn vị cấp cha liền kề
6.	Mã đơn vị cấp trên quản lý hành chính	Ghi mã đơn vị quản lý hành chính (nếu không phải là đơn vị chủ quản)
7.	Lĩnh vực hoạt động	Y tế, Giáo dục, ...
8.	Ngày bắt đầu hoạt động	
9.	Số lượng CBCCVC đang làm việc tại đơn vị (Bao gồm cả loại hợp đồng 68)	

A. MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CẤP 1							
Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị	Địa chỉ	Điện thoại	Email	Website	Mã định danh đã cấp theo QCVN 102:2016/BTTTT	
G09	Bộ Nội vụ	Số 8 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội	024.62820404	vanphongbo@moha.gov.vn	moha.gov.vn	000.00.00.G09	
B. MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CẤP 2							
TT	Mã định danh điện tử	Tên cơ quan, đơn vị	Địa chỉ	Điện thoại	Email	Website	Mã định danh đã cấp theo QCVN 102:2016/BTTTT
I. CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH							
1	G09.01	Văn phòng Bộ	Số 8 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội	024.62820404	vanphongbo@moha.gov.vn		000.00.01.G09
2	G09.02	Thanh tra Bộ		thanhtrabo@moha.gov.vn		000.00.02.G09	
3	G09.03	Vụ Tổ chức - Biên chế		vutcbc@moha.gov.vn		000.00.03.G09	
4	G09.04	Vụ Chính quyền địa phương		vucqdp@moha.gov.vn		000.00.04.G09	
5	G09.05	Vụ Công chức - Viên chức		vuccvc@moha.gov.vn		000.00.05.G09	
6	G09.06	Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức			vudtbcbcc@moha.gov.vn		000.00.06.G09

Lưu ý: Dòng bôi đỏ là các trường thông tin bắt buộc phải thu thập được dữ liệu

HƯỚNG DẪN THU THẬP THÔNG TIN PHIẾU KHẢO SÁT

Hướng dẫn ghi thông tin

STT	Thông tin tổ chức bộ máy và biên chế	Ghi chú
1.	Mã cơ quan, đơn vị	
2.	Tên cơ quan, đơn vị	
3.	Mã đơn vị tiền thân	
4.	Trạng thái tổ chức	Ghi: Hoạt động, Dừng hoạt động
5.	Loại hình tổ chức	Ghi: Cơ quan quản lý nhà nước, Đơn vị hành chính sự nghiệp công lập,...
6.	Hạng tổ chức	Ghi theo quyết định số 181/2005/QĐ-TTg: Quyết định quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập, chẳng hạn: Hạng 1, Hạng 2, ..., Hạng 10
7.	Loại hình hạch toán	Ghi: Hạch toán độc lập, Hạch toán phụ thuộc,...
8.	Địa chỉ	
9.	Điện thoại	
10.	Mã số thuế	
11.	Đơn vị đóng BHXH	
12.	Số tài khoản ngân hàng	
13.	Ngày thành lập	
14.	Số quyết định thành lập	
15.	Ngày giải thể	
16.	Số lượng biên chế được giao	<i>Đơn vị không báo cáo số liệu này, Bộ Nội vụ sử dụng số liệu của Bộ</i>
17.	Số lượng biên chế hiện tại	Ghi tách theo 2 loại: Số lượng biên chế công chức và số lượng biên chế viên chức
18.	Tên cơ sở đảng	
19.	Loại tổ chức đảng	Ghi: Đảng bộ bộ phận; Chi bộ cơ sở; Chi bộ trực thuộc; Đảng bộ khác; Đảng bộ doanh nghiệp; Đảng bộ Xã, phường, thị trấn...
20.	Số lượng tổ chức đảng trực thuộc	Ghi tổng số đảng bộ, chi bộ trực thuộc (nếu có)
21.	Số lượng đảng viên	Ghi tổng số lượng đảng viên (nếu có)
22.	Khen thưởng (chuyên môn, công tác đảng)	Ghi tách khen thưởng chuyên môn và khen thưởng công tác đảng theo năm hiện tại: Danh hiệu khen thưởng, số quyết định, ngày ký, cấp ra quyết định
23.	Kỷ luật (chuyên môn, công tác đảng)	Ghi tách kỷ luật chuyên môn và kỷ luật công tác đảng theo năm hiện tại: số quyết định, ngày ký, cấp ra quyết định, lý do, hình thức

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ PHÂN LOẠI, XẾP HẠNG TỔ CHỨC SỰ NGHIỆP, DỊCH VỤ CÔNG LẬP

Điều 6. Khung xếp hạng

1. Khung xếp hạng đối với các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc các ngành, lĩnh vực gồm có mười một hạng: hạng đặc biệt, hạng một, hạng hai, hạng ba, hạng bốn, hạng năm, hạng sáu, hạng bảy, hạng tám, hạng chín, hạng mười.

2. Đối với từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể, số lượng hạng trong khung xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập khác nhau.

Điều 7. Khung xếp hạng các tổ chức sự nghiệp thuộc Chính phủ

Các cơ quan sự nghiệp thuộc Chính phủ xếp chung một hạng: hạng đặc biệt.

Điều 8. Khung xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc ngành giáo dục và đào tạo

Khung xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc ngành giáo dục và đào tạo do Trung ương và địa phương quản lý có mười một hạng: hạng đặc biệt, hạng một, hạng hai, hạng ba, hạng bốn, hạng năm, hạng sáu, hạng bảy, hạng tám, hạng chín, hạng mười. Cụ thể như sau:

1. Cấp đại học xếp ba hạng, trong đó:

a) Đại học quốc gia, Học viện Hành chính quốc gia: hạng đặc biệt;

b) Đại học vùng, các trường đại học trọng điểm: hạng một;

c) Các trường đại học còn lại: hạng hai.

2. Các trường cao đẳng (bao gồm cả cao đẳng dạy nghề) xếp hai hạng: hạng ba, hạng bốn.

3. Các trường trung học chuyên nghiệp (bao gồm cả trung học dạy nghề) xếp ba hạng: hạng bốn, hạng năm, hạng sáu.

4. Các trường dạy nghề, Trung tâm dạy nghề, Trung tâm dạy nghề và giới thiệu việc làm xếp hai hạng: hạng sáu, hạng bảy.

5. Các trường phổ thông, trong đó:

a) Trường trung học phổ thông xếp ba hạng: hạng sáu, hạng bảy, hạng tám;

b) Trường trung học cơ sở xếp ba hạng: hạng bảy, hạng tám, hạng chín;

c) Trường tiểu học xếp ba hạng: hạng tám, hạng chín, hạng mười;

- ❖ Thu thập được đầy đủ nhất các thông tin BNĐP đang quản lý và mong muốn sẽ quản lý trong hệ thống CSDL QGvCBCCVC về hồ sơ CBCCVC và thông tin tổ chức, bộ máy và biên chế theo các nhóm thông tin đã liệt kê trong mẫu phiếu khảo sát
- ❖ Thu thập được thông tin hiện trạng quản lý thông tin mã hồ sơ CBCCVC (mã hồ sơ ID) và đánh giá của BNĐP về mức độ ảnh hưởng nếu mã hồ sơ (ID) được cấp tập trung tại hệ thống CSDL QGvCBCCVC
- ❖ Khảo sát nhu cầu quản lý các thông tin khác ngoài các thông tin đang dự kiến xây dựng trong hệ thống CSDL QGvCBCCVC của BNĐP

HƯỚNG DẪN THU THẬP THÔNG TIN PHIẾU KHẢO SÁT

Hướng dẫn ghi thông tin

TT	Danh sách trường thông tin	Biểu mẫu quy định/ VB tham chiếu	Đơn vị hiện có quản lý thông tin này không?	Đơn vị có mong muốn quản lý thông tin này trong hệ thống mới không?	Kiểu dữ liệu
6.	Họ và tên khai sinh	Mẫu 2C-BNV/2008; Mẫu 2C/TCTW-98	Có đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input checked="" type="checkbox"/> Lựa chọn <input type="checkbox"/>
7.	Tên gọi khác/ Các tên gọi khác	Mẫu 2C/TCTW-98	Có đầy đủ <input type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input checked="" type="checkbox"/> Lựa chọn <input type="checkbox"/>
8.	Giới tính	Mẫu 2C-BNV/2008; Mẫu 2C/TCTW-98	Có đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input type="checkbox"/> Lựa chọn <input checked="" type="checkbox"/>
9.	Ngày tháng năm sinh	Mẫu 2C-BNV/2008; Mẫu 2C/TCTW-98	Có đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input checked="" type="checkbox"/> Lựa chọn <input type="checkbox"/>
10.	Nơi sinh	Mẫu 2C-BNV/2008; Mẫu 2C/TCTW-98	Có đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input checked="" type="checkbox"/> Lựa chọn <input type="checkbox"/>
11.	Quê quán (theo đơn vị hành chính hiện nay)	Mẫu 2C-BNV/2008; Mẫu 2C/TCTW-98	Có đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input checked="" type="checkbox"/> Lựa chọn <input checked="" type="checkbox"/>
	Quê quán theo hồ sơ gốc	4223/QĐ-BNV	Có đầy đủ <input type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input checked="" type="checkbox"/> Lựa chọn <input checked="" type="checkbox"/>
12.	Dân tộc	Mẫu 2C-BNV/2008; Mẫu 2C/TCTW-98	Có đầy đủ <input checked="" type="checkbox"/> Có nhưng không đầy đủ <input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/>	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>	Nhập <input type="checkbox"/> Lựa chọn <input checked="" type="checkbox"/>

STT	Tên danh mục	Dữ liệu danh mục	Ghi chú
1	Giới tính	Theo danh mục chuẩn BNV ban hành	Văn bản tham chiếu: Phụ lục II. Hệ thống các danh mục chuẩn dùng để trao đổi, liên thông, tích hợp cơ sở dữ liệu, phần mềm cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã (QĐ 4223)
2	Dân tộc		
3	Quê quán: Đơn vị hành chính	Theo đơn vị hành chính của Tổng Cục thống kê	Lấy theo mã đơn vị hành chính của Tổng cục thống kê
4	Cơ sở đào tạo		
		Cơ sở đào tạo 1	Dữ liệu được kết xuất theo file Cosodaotao.xls
		Cơ sở đào tạo 2	
		...	
		Cơ sở đào tạo n	

- ❖ Thu thập được đầy đủ nhất thông tin về hiện trạng trong công tác Quản lý, lưu trữ hồ sơ tài liệu CBCCVC tại BNĐP
- ❖ Khảo sát được nhu cầu trong công tác Quản lý lưu trữ hồ sơ tài liệu CBCCVC cũng như nhu cầu khai thác, chia sẻ dữ liệu hồ sơ CBCCVC tại đơn vị

- ❖ Đối với các đơn vị chưa tin học hóa quản lý hồ sơ CBCCVC: chỉ thực hiện ghi các nội dung trả lời trong các câu hỏi số 1, số 5 và số 6
- ❖ Đối với các đơn vị có số hóa hồ sơ CBCCVC một phần (không sử dụng phần mềm quản lý CBCCVC): chỉ thực hiện ghi các nội dung trả lời trong các câu hỏi: từ câu hỏi số 1 đến câu hỏi số 6
- ❖ Đối với các đơn vị có sử dụng phần mềm quản lý CBCCVC: thực hiện ghi các nội dung trả lời trong tất cả các câu hỏi được liệt kê ở mục C trong phiếu khảo sát, trong đó lưu ý:
 - ✓ Câu 10: Khảo sát nhu cầu cần chia sẻ thông tin trong nội bộ BNĐP
 - ✓ Câu 11: Khảo sát nhu cầu cần chia sẻ thông tin với các bộ, ban ngành khác: BCA, BHXH, Ban TCTW
 - ✓ Câu 12: Khảo sát nhu cầu cần giám sát các thông tin khi đơn vị thực hiện chia sẻ, trao đổi thông tin với BNĐP: theo dõi được cá nhân/ tổ chức nào đã yêu cầu chia sẻ khai thác dữ liệu

❖ Kết quả mong muốn đạt được

- ✓ Thu thập được đầy đủ nhất thông tin về hiện trạng trong công tác báo cáo thống kê tại đơn vị
- ✓ Khảo sát được nhu cầu tương lai trong công tác báo cáo thống kê tại đơn vị

❖ Hướng dẫn ghi thông tin:

- ✓ Các câu hỏi số 1, số 2, số 5, số 7: Là các câu hỏi cần khảo sát để ghi nhận đầy đủ các nội dung trả lời
- ✓ Các câu hỏi số 3, số 4, số 6: Là các câu hỏi có thể hỏi hoặc không

❖ Kết quả mong muốn đạt được

- ✓ Thu thập được đầy đủ nhất thông tin về phần mềm quản lý CBCCVC tại BNĐP đang sử dụng
- ✓ Khảo sát, đánh giá khả năng đáp ứng với nhu cầu tích hợp, đồng bộ dữ liệu tại BNĐP với hệ thống CSDL QGvCBCCVC

❖ Hướng dẫn ghi thông tin:

- ✓ Chỉ thực hiện khảo sát thu thập các thông tin ở mục E trong phiếu khảo sát nếu đơn vị có sử dụng phần mềm quản lý CBCCVC
- ✓ Các thông tin đặc biệt quan trọng cần ghi nhận được kết quả khảo sát:
 - Ý 2 trong mục E.4: Số lượng hồ sơ CBCCVC được lưu trữ và xử lý trong phần mềm
 - Ý 3 trong mục E.4: Khả năng đáp ứng của phần mềm về tính đầy đủ của hồ sơ và các chức năng nghiệp vụ
 - Ý 6 trong mục E.3: Dữ liệu có được cập nhật thường xuyên không?

- ❖ Tổng hợp được đầy đủ kết quả khảo sát thực tế tại các đơn vị tham gia khảo sát theo các thông tin trong phiếu “Tổng hợp kết quả khảo sát”:
 - ✓ Các số liệu cần báo cáo
 - ✓ Các danh mục, mẫu biểu báo cáo,...đã xin được tại đơn vị khảo sát
- ❖ Hướng dẫn ghi thông tin: Các phần cần ghi chú hướng dẫn tổng hợp được bôi màu vàng

HƯỚNG DẪN TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Hướng dẫn ghi thông tin

❖ Các phần cần ghi chú hướng dẫn tổng hợp được bôi màu vàng

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT

A. Thông tin chung

Dự án:	Xây dựng CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước	Mã dự án:	CCVC.BNV
Đơn vị được khảo sát:	<Tên đơn vị được khảo sát> - <Địa chỉ>		
Cán bộ được khảo sát	<Danh sách Tên cán bộ được khảo sát>- <Chức vụ>		
Thời gian khảo sát	<Thời gian khảo sát>		
Cán bộ khảo sát	<Tên cán bộ khảo sát> - <Đơn vị>-<Email>- <Số điện thoại>		
Nội dung:	Khảo sát các hệ thống ứng dụng và hiện trạng dữ liệu hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của bộ, ngành, địa phương		

B. Các nội dung đã thực hiện khảo sát

<Giữ lại các nội dung thực tế đã thực hiện khảo sát>

- 4) Hiện trạng và mong muốn trong công tác báo cáo thống kê tại đơn vị
 - a. Tổng số báo cáo riêng phục vụ công tác quản lý của đơn vị:.....báo cáo
 - b. Danh sách các mẫu báo cáo tại đơn vị

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	File mẫu báo cáo
1.	<Tên báo cáo>	<Báo cáo chung/ Báo cáo riêng>	<Hình ảnh mẫu báo cáo>
2.			
3.			
4.			

C. Tổng hợp kết quả khảo sát

1) Mô hình tổ chức, bộ máy và biên chế

- a. Kết quả tổng hợp số liệu liên quan đến mô hình tổ chức, bộ máy và biên chế

<Tổng hợp số liệu liên quan đến mô hình tổ chức, bộ máy và biên chế>

STT	Mã CQ/ĐV	Tên CQ/ĐV	Cấp CQ/ĐV	Mã CQ/ĐV chủ quản	Trạng thái tổ chức	Số lượng CBCCVC đang làm việc	Số lượng biên chế công chức	Số lượng biên chế viên chức
1.								
2.								
3.								

- c. Các danh mục thu thập được

<Tổng hợp các danh mục thu thập được từ dữ liệu kết xuất tại đơn vị được khảo sát>

STT	Tên danh mục	File kết xuất
1.	<Tên danh mục>	<Tên file kết xuất>- <Nhúng file kết xuất>
2.		
3.		
4.		

MỘT SỐ HƯỚNG DẪN KHÁC

❖ Mục tiêu

- ✓ Tiếp cận được với các đơn vị có nhu cầu triển khai hệ thống quản lý cán bộ CCVC của VNPT
- ✓ VNPT IT phối hợp, ưu tiên các đơn vị trong quá trình thầu, triển khai hệ thống

❖ Hướng dẫn ghi thông tin

- ✓ Nhập thông tin theo đường dẫn: *[cung cấp tại buổi tập huấn]*





VNPT

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Trân trọng cảm ơn!

